

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 180/2023/HS-ST
Ngày 18 – 12 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Trường Hận

Ông Lê Tuấn Kiệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai, trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 175/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ công an thành phố B theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Phước H, sinh ngày 24/7/1995 tại Bạc Liêu; nơi cư trú: Số A, khóm H, phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha không rõ, mẹ là Lê Thị Bé N (đã chết); tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/7/2023 đến ngày 02/8/2023 chuyên tạm giam đến nay, (có mặt).

- Bị hại:

Anh Hồ Vũ H1, sinh năm 1993; địa chỉ: Ấp N, xã V, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

Anh Lương Văn Độ E, sinh năm 2000; địa chỉ: Ấp T, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

Anh Đặng Quốc T, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nơi ở hiện nay: Số A L, quận N, thành phố Cần thơ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Phước H không có nghề nghiệp ổn định, nên có ý định tìm tài sản của người khác để trộm bán lấy tiền tiêu xài. Trong thời gian từ tháng 11/2021 đến tháng 8/2022, tại địa bàn huyện V và thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo H đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào năm 2021, bị cáo H quen biết anh Hồ Vũ H1 thông qua mạng xã hội B (ứng dụng hẹn hò người đồng giới). Ngày 03/11/2021, anh H1 nhắn tin rủ H đến nhà trọ K, ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu, để quan hệ tình dục. H đồng ý và nhờ Lê Minh T1, sinh ngày 14/4/2003 chở đến nhà trọ của anh H1. T1 đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94AB-117.66 chở H đi. Khi đến nơi, H nói vào trong gặp bạn rồi về ngay nên kêu T1 đứng đợi, còn H thì vào trong phòng trọ số 07 gặp anh H1. Tại đây, H và anh H1 nói chuyện một lúc thì quan hệ tình dục với nhau. Trong lúc quan hệ tình dục, H thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 13, màu hồng của anh H1 để trên nền gạch nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Sau khi quan hệ tình dục xong, anh H1 vào nhà vệ sinh thì H lấy điện thoại di động của anh H1 bỏ vào túi quần rồi đi ra khỏi phòng, lên xe cho T1 chở về thành phố B. Khi đi ngang cửa hàng Đ2 trên đường B, khóm B, phường G, thành phố B, H kêu T1 dừng xe đợi còn H vào trong bán điện thoại vừa trộm được của anh H1 được 7.000.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Đối với anh H1, khi từ nhà vệ sinh ra không thấy H và phát hiện mất điện thoại nên đến Công an thị trấn C để trình báo. Cùng ngày, anh Mã Mạnh H2, sinh năm 1995, nơi cư trú: Số A, khóm T, phường H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, là chủ cửa hàng điện thoại Lý Khoa đã tự nguyện giao nộp điện thoại di động trên.

Vụ thứ hai: Cũng thông qua mạng xã hội B, Lê Phước H quen biết với anh Lương Văn Độ E, sinh năm 2000, nơi cư trú: Nhà trọ Cô Bông, số A, đường T, khóm E, phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Khoảng 21 giờ ngày 01/8/2022, anh Độ E rủ H đến nhà trọ tại địa chỉ trên thì H đồng ý. Khi đến nơi, H nhắn tin cho anh Đ Em ra đón và dẫn vào phòng trọ số 05, cả hai cùng đi lên gác và quan hệ tình dục đồng tính. Sau khi quan hệ tình dục xong, anh Đ Em lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11, màu xanh ngọc, để trên lan can gác, cầm sạc và đi xuống nhà vệ sinh để tắm. Lúc này, H nhìn thấy điện thoại và biết anh Độ E đã vào nhà vệ sinh nên lấy điện thoại bỏ vào túi quần, rồi đi xuống mở cửa phòng đi ra ngoài để về nhà tại khóm G, phường A, thành phố B. Trên đường về, H ghé vào phòng trọ của bạn tên Diệp Hoàng T2 (Q), sinh năm 1995, trên đường N, khóm G, phường A, thành phố B. Tại đây, H đứng trước cửa phòng trọ nói chuyện với T2 một lúc thì lấy điện thoại vừa trộm được của anh Đ Em ra xem, thấy có cài mật khẩu không mở được nên H tắt nguồn điện thoại và đi về nhà. Khi về nhà thấy chị Lê Thị N1, sinh năm 1989 (là chị ruột của H) đang ngủ, H để điện thoại vừa trộm được trên bàn ở phòng khách rồi quay lại phòng trọ của T2 chơi. Sau đó, Công an phường G phối hợp với Công an phường A, thành phố B đến làm việc với chị N1, đồng thời thu giữ tang vật trên.

Vụ thứ ba: Khoảng 00 giờ ngày 10/8/2022, Lê Phước H sử dụng mạng xã hội Blued để nhắn tin làm quen với anh Đặng Quốc T, sinh năm 1994, nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Lúc này, anh T đang thuê phòng nghỉ tại Nhà K, khóm E, phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, cả hai hẹn nhau đến sân vận động tỉnh Bạc Liêu thuộc khóm B, phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Khoảng 30 phút sau, H gặp anh T rồi cùng đi vào cạnh chậu cây bên hông nhà thi đấu để quan hệ tình dục. Trong lúc quan hệ tình dục, H thấy anh T lấy từ trong túi quần ra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 13 Pro Max, màu xanh ngọc để lên chậu cây cảnh, nên nảy sinh ý định lấy trộm. Khi đang quan hệ tình dục, H lợi dụng anh T không cảnh giác liền lấy chiếc điện thoại cất giữ vào túi quần và giả vờ nói “*có người kìa*” rồi bỏ chạy về hướng ngã ba T. Khi thấy H đi được khoảng hơn 10 mét, anh T kiểm tra, phát hiện điện thoại đã mất nên truy hô và đuổi theo. Trên đường bỏ chạy, H gặp một người đàn ông (*không rõ nhân thân*) điều khiển xe mô tô chạy cùng chiều nên xin đi nhờ để tẩu thoát. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, dựa vào định vị điện thoại do anh T cung cấp, Công an phường G kết hợp Công an phường A, thành phố B đến nhà của H tại đường C, khóm G, phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Khi thấy lực lượng Công an đến, H cầm theo điện thoại trộm được của anh T bỏ chạy và trốn đến Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, H bán điện thoại trên cho một người đàn ông (*không rõ nhân thân*) với giá 10.000.000 đồng tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 23/KL-HĐĐGTS, ngày 10/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V, tỉnh Bạc Liêu kết luận: “*01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13 - 128GB Pink, đã qua sử dụng (tài sản thu hồi được). Tính đến ngày 03/11/2021 có giá trị thành tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)*”.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 29/KL-HĐĐGTS, ngày 15/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố B, kết luận: “*01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu APPLE, loại Iphone 11, dung lượng 64GB, số IMEI 355685277423967, màu xanh ngọc, gắn sim số: 0835.077.091 đã qua sử dụng (tài sản thu hồi được). Tính đến ngày 01/8/2022 có giá trị thành tiền là 10.574.200 đồng (Mười triệu năm trăm bảy mươi bốn nghìn hai trăm đồng)*”.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 50/KL-HĐĐGTS, ngày 08/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố B, kết luận: “*01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu APPLE, loại Iphone 13 Pro Max, loại 128GB, màu xanh ngọc đã qua sử dụng. Tính đến ngày 10/8/2022 có giá trị thành tiền là 23.990.707 đồng (Hai mươi ba triệu chín trăm chín mươi nghìn bảy trăm lẻ bảy đồng)*”.

Bị cáo, các bị hại thống nhất không có ý kiến, khiếu nại gì đối với kết luận định giá của cơ quan chuyên môn.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, anh Lương Văn Đ1 Em và anh Hồ Vũ H1 không yêu cầu gì khác. Anh Mã Mạnh H2 sau khi giao nộp tài

sản đã mua từ Lê Phước H không có yêu cầu bồi thường. Anh Đặng Quốc T yêu cầu bồi thường số tiền 23.990.707 đồng, bị cáo H chưa bồi thường.

Bản cáo trạng số 171/CT-VKS-HS ngày 23/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Lê Phước H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

** Tại phiên tòa :*

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Lê Phước H và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Phước H về tội “*Trộm cắp tài sản*” với mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584, Điều 586, Điều 588; Điều 589; Điều 275; Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Lê Phước H phải tiếp tục bồi thường cho anh Đặng Quốc T số tiền 23.990.707 đồng.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Lê Phước H thống nhất toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố, đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của bản thân, mong được giảm nhẹ để sớm hòa nhập cộng đồng làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Lê Phước H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Từ ngày 03/11/2021 đến ngày 10/8/2022, tại địa bàn huyện V và

thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Lê Phước H có hành vi lấy trộm 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13 - 128GB Pink của anh Hồ Vũ H1, có giá trị thành tiền là 20.000.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu APPLE, loại Iphone 11, dung lượng 64GB, màu xanh ngọc, của anh Lương Văn Đ1 Em, có giá trị thành tiền là 10.574.200 đồng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu APPLE, loại Iphone 13 Pro Max, loại 128GB, màu xanh ngọc của anh Đặng Quốc T, có giá trị thành tiền là 23.990.707 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 54.564.907 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lê Phước H có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi của bị cáo là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo Lê Phước H là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo trở thành một người công dân tốt và đồng thời cũng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo Lê Phước H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 03 lần, trong đó thấp nhất là 10.574.200 đồng và cao nhất là 23.990.707 đồng phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo H khi lượng hình. Từ các tình tiết nêu trên chấp nhận toàn bộ đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về hình phạt đối với bị cáo.

Đối với anh Mã Mạnh H2 do không biết điện thoại di động Lê Phước H trộm được của anh Mã Mạnh H2 là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng quy định.

Đối với người đàn ông đã mua điện thoại di động Lê Phước H trộm được của anh Đặng Quốc T, người đàn ông điều khiển xe chở H chạy thoát khi bị anh T truy đuổi và người phụ nữ tên T3 có mặt trước cửa hàng điện thoại Lý Khoa, do không rõ nhân thân nên không làm việc được, không có căn cứ xử lý.

Đối với Lê Minh T1, Lê Thị N1 và Diệp Hoàng T2 không biết việc Lê Phước H trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xử lý là đúng quy định.

Đối với 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu APPLE, loại Iphone 11 là của Lương Văn Đ1 Em và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại

iPhone 13 là của anh Hồ Vũ H1, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Độ E và anh H1 là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo Lê Phước H thống nhất bồi thường cho anh Đặng Quốc T số tiền 23.990.707 đồng, đây là sự tự nguyện của bị cáo nên được ghi nhận buộc bị cáo H có nghĩa vụ bồi thường cho anh T số tiền 23.990.707 đồng.

[5] Về án phí: Bị cáo Lê Phước H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.199.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Phước H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Lê Phước H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 30/7/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; áp dụng Điều 584, Điều 586, Điều 588; Điều 589; Điều 589; Điều 275; Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Lê Phước H có nghĩa vụ bồi thường cho anh Đặng Quốc T số tiền 23.990.707 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 1999 và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Phước H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.199.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Bị cáo Lê Phước H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- CQ Điều tra TP Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS TP Bạc Liêu;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lâm Thị Tuyết Anh